TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC** THÀNH PHỐ HÀ NỘI ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 05/2019/HSST
Ngày: **24/01/2019**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC, TP.HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Lâm Bình**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đại Đồng.**

Ông **Trần Xuân Tộ.**

Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn D Quang –** Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên toà: Bà **Lê Thị Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 24/01/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2019/HSST ngày 11/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HS ngày 11/01/2019 đối với bị cáo:

Vũ Tài D - sinh năm 1993; Sinh trú quán: Xóm C, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mường; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Vũ Tài V, con bà: Bùi Thị N;Vợ Đặng Thị H; có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; TATS: Theo danh chỉ bản số 260 ngày 05/11/2018 của Công an huyện M lập và lý lịch địa pH1 cung cấp xác định bị cáo không có tiền án, tiền sự. **Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt**.

Người bị hại:

Anh Nguyễn Tiến M – Sinh năm 1986. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện M, TP Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1962 (Mẹ đẻ của người bị hại). Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn Vài, xã H, huyện M, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/8/2018 Vũ Tài D đến Công an M đầu thú và khai nhận: Ngày 10/8/2018 tại quán ăn nhà anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1985 ở Thôn T, Thị trấn Đ, do mâu thuẫn cá nhân nên D đã dùng tay không đấm vào mắt anh Nguyễn Tiến M, sinh năm 1986. Hậu quả, M bị thương tại mắt trái phải đi điều trị tại bệnh viện Mắt trung ương.

Quá trình điều tra đã xác định như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 10/8/2018 Vũ Tài D cùng bạn là H2 ở Thôn Đ, xã A đến quán ăn của anh Nguyễn Văn B ở thôn T, thị trấn Đ để ăn đêm. Khi đang ngồi ăn có một nhóm 4 người gồm M, ông Nguyễn Văn M1 ở H, M; ông Phạm Văn Phúc ở H và Lưu Văn Q ở H, M cùng vào quán uống rượu. D sang bàn của M xin uống rượu cùng, M yêu cầu D uống 3 chén để "nhập mâm" nhưng do đã uống say nên D không uống và đi về mâm nhưng M không cho về. Hai bên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau thì được anh Bằng can ngăn. Thấy cãi nhau nên P và Q đi về, còn lại M và M1 tiếp tục ngồi uống rượu. Sau đó, D và Hùng đi về được một đoạn thì D nhớ ra quên mũ bảo hiểm và áo tại quán nên quay lại lấy. Hùng đứng ngoài còn D vào quán M nói "Mày quay lại làm gì", D nói "Mày thích gì thì ra đường" và cầm 1 chai rượu ném về phía M nhưng không trúng, M và D xông vào dùng chân tay không đấm nhau. D đấm vào đầu, vào mặt thì trúng mắt của M thì được anh Bằng và Hùng can ngăn. Anh Bằng thấy mắt của M chảy máu nên đã đưa M đến bệnh viện đa khoa M cấp cứu và được chuyển sang bệnh viện vân đình và ngày 11/8/2018 ra bệnh viện mắt trung ương điều trị.

Tại bệnh án Bệnh viện Mắt Trung Ương thể hiện: bệnh nhân Nguyễn Tiến M vào viện ngày 11/8/2018, ra viện ngày 27/8/2018, thương tích: Mắt trái: Chấn thương vỡ nhãn cầu, phòi kẹt mất tổ chức nội nhãn.

Ngày 11/9/2018 CAMĐ có quyết định trưng cầu giám định số 177 đến Trung tâm pháp y TP Hà Nội để xác định tỷ lệ phần trăm thương tích và cơ chế hình thành thương tích đối với Nguyễn Tiến M.

Ngày 24/9/2018 Trung tâm pháp y TP Hà Nội có kết luận số 864/TTPY đối với tH1 tích của M, Kết luận: Chấn thương mắt trái vỡ nhãn cầu lòi kẹt tổ chức nội nhãn. Hiện thị lực sáng tối (-) (mù): 41%. Nhiều khả năng thương tích do vật tày gây nên.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại cơ quan điều tra, anh Nguyễn Tiến M kê khai và yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản tiền:

+ Tiền khám tại bệnh viện M, Vân Đình và điều trị tại bệnh viện Mắt Trung Ương: 8.695.800 đồng (có hóa đơn)

+ Tiền thuốc: 450.440đ (có hóa đơn)

+ Tiền chi phí đi lại, ăn uống trong quá trình điều trị: 20.000.000đ (không có hóa đơn)

+ Tiền tổn thất về tinh thần do mắt không nhìn thấy được M yêu cầu bồi thường số tiền 200.000.000 đồng.

Ngoài ra, M còn yêu cầu bồi thường khoản thu nhập thực tế bị mất khi điều trị tại bệnh viện. Quá trình điều tra xác định M làm nông nghiệp và làm lao động tự do tại địa phương Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1962 (mẹ của M): là người trực tiếp trông nom, chăm sóc và chi trả các khoản chi phí của M trong thời gian nằm viện. Bà H1 yêu cầu D phải bồi thường tiền thu nhập bị mất trong thời gian chăm sóc con tại bệnh viện. Cơ quan điều tra xác minh mức thu nhập bình quân theo đầu người trên địa bàn xã tại thời điểm khoảng 105.000 đồng/ 1 người/ ngày.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn nhận khai nhận toàn bộ hành vi theo đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo xác định bị cáo là người gây thương tích cho anh M. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai của anh Nguyễn Tiến M tại cơ quan điều tra trình bày: Anh và bị cáo D trước đó không quen biết và không có mâu thuẫn với nhau. Tối ngày 10/8/2018 anh cùng với anh M1, ông P đến quán nhà anh Nguyễn Văn B ở thôn T, thị trấn Đ uống rượu. D ngồi ở bàn bên cạnh uống rượu và xin vào bàn của anh uống rượu cùng. Anh và D nảy sinh mâu thuẫn, D dùng tay đấm 02 nhát vào trán, mắt trái của anh. Sau khi xảy ra sự việc bị cáo D không đến thăm hỏi, động viên và không bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào. Anh đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật và bồi thường chi phí chữa trị, tổn thất tinh thần cho anh là 233.506.200đ

Cáo trạng số: 06/CT-VKSMĐ ngày 10/01/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố Vũ Tài D về tội: **Cố ý gây thương tích** theo điểm a khoản 2 Điều 134 – Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo, người bị hại, người làm chứng tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Vũ Tài D đã đủ yếu tố cấu thành tội: Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng diểm a khoản 2 Điều 134; điểm s Khoản 1, Điều 51; Điều 38 của BLHS

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Tài D mức án từ 48 đến 54 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Tiến M số tiền từ 58 đến 60 triệu đồng, bồi thường cho bà Nguyễn Thị H1 số tiền 1.785.000đ.

.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy việc làm của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét lời lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng, lời khai của người bị hại, bản kết luận giám định pháp y cùng các chứng cứ, tài liệu được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. **HĐXX đủ cơ sở kết luận**: Khoảng 21h ngày 10/8/2018 tại quán ăn của anh Nguyễn Văn Bằng ở Thôn T, thị trấn Đ, huyện M, TP Hà Nội, bị cáo Vũ Tài D đã có hành vi dùng tay đấm vào trán, mắt gây thương tích cho anh Nguyễn Tiến M. Tỉ lệ tổn hại sức khỏe của anh M là 41%. Hành vi đó đã phạm vào tội: **Cố ý gây thương tích**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 134 - Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vụ án xảy ra xuất phát từ việc mâu thuẫn giữa bị cáo và anh M trong việc mời nhau uống rượu trong bữa ăn, bản thân bị cáo D đã không kìm chế cảm xúc nóng giận dùng tay đấm vào mắt anh M; bản thân anh M cũng có lỗi khi ép bị cáo D uống rượu từ đó nảy sinh mâu thuẫn. Hành vi đó của bị cáo, anh M thể hiện sự thiếu sự tôn trọng trong quy tắc ứng xử chung, là nguyên nhân xảy ra hậu quả của vụ án.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của anh Nguyễn Tiến M được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần thiết phải có hình phạt tương xứng xử lý đối với bị cáo để bảo đảm việc răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; đầu thú pháp luật, bản thân bị cáo là người dân tộc ít người để giảm nhẹ một phần hình phạt, giúp bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình, xã hội.

Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, việc làm ổn định, hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn nên HĐXX không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKS đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về trách nhiệm dân sự: Ngay sau khi sự việc xảy ra anh Nguyễn Tiến M được ông M1 đưa đến sơ cứu tại Bệnh viện huyện M và được chuyển sang bệnh viện Vân Đình và ngày 11/8/2018 ra điều trị tại Bệnh viện mắt Trung ương, ngày 27/8/2018 anh M xuất viện. Nay anh M yêu cầu bị cáo D phải bồi thường toàn bộ chi phí điều trị, khắc phục thương tích, tiền ngày công lao động, tiền thiệt hại do không lao động của anh và người chăm sóc … Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, bệnh án điều trị, vị trí bị cáo gây thương tích và tỷ lệ tổn hại sức

khỏe của người bị hại, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận các chi phí thiệt hại hợp lý, có căn cứ pháp luật của người bị hại cụ thể như sau:

1. Hóa đơn thu tiền ngày 13/8/2018: 42.690đ

2. Phiếu chỉ định xét nghiệm ngày17/9/2018: 352.900đ.

3. Hóa đơn bán hàng (Bệnh viện đa khoa Vân Đình) ngày 10/8/2018: 35.000đ.

4. Hóa đơn giá trị gia tăng ngày 28/8/2018: 7.565.000đ.

5. Phiếu thu ngày 10/8/2018: 120.000đ.

6. Phiếu khám ngày 11/8/2018: 150.000đ.

7. Phiếu khám ngày 04/9/2018: 100.000đ.

8. Hóa đơn thu tiền ngày 04/9/2018: 407.750đ.

9. Hóa đơn dịch vụ khám chữa bệnh ngày 10/8/2018: 30.000đ.

10. Hóa đơn Giá trị gia tăng: 141.900đ.

11. Phiếu khám ngày 17/9/2018: 200.000đ.

12. Tiền chi phí đi lại, ăn uống điều trị: 15.000.000đ.

13. Tiền thiệt hại ngày công lao động do phải nằm việc của người bị hại: 16 ngày x 105.000đ/ngày = 1.680.000đ.

14. Tiền tổn thất tinh thần: Căn cứ mức độ thương tích cần buộc bị cáo bồi thường 35 lần mức lương cơ sở: 35 tháng x 1.390.000đ = 48.650.000đ.

Đối với yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chấp nhận việc yêu cầu bồi thường của bà Nguyễn Thị H1 về khoản tiền thiệt hại ngày công lao động do người chăm sóc theo xác nhận của chính quyền địa phương là: 16 ngày x 105.000đ/ngày = 1.680.000đ.

Như vậy, tổng thiệt hại cho việc khắc phục thương tích và bồi thường cho anh anh Nguyễn Tiến M là: **74.475.240đ**.

Buộc bị cáo Vũ Tài D phải bồi thường toàn bộ số tiền là **74.475.240đ (Bảy mươi tư triệu, bốn trăm bảy mươi năm nghìn, hai trăm bốn mươi đồng)** cho anh Nguyễn Tiến M; bồi thường cho bà Nguyễn Thị H1 số tiền **1.680.000đ.**

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về phần trách nhiệm dân sự phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Bị cáo phải nộp án phí HSST và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tài D phạm tội: Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Vũ Tài D 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo Vũ Tài D bồi thường cho anh Nguyễn Tiến M số tiền **74.475.240đ (Bảy mươi tư triệu, bốn trăm bảy mươi năm nghìn, hai trăm bốn mươi đồng)**

- Buộc bị cáo Vũ Tài D bồi thường cho bà Nguyễn Thị H1 số tiền: **1.680.000đ (Một triệu, sáu trăm tám mươi đồng).**

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật hoặc khi ng□ời đ□ợc thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì bên phải thi hành án phải chịu lãi suất cơ bản theo quy định của Ngân hàng nhà n□ớc Việt Nam đối với số tiền ch□a thi hành án t□ơng ứng với thời gian ch□a thi hành án.

Tr□ờng hợp bản án đ□ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì ng□ời đ□ợc thi hành án dân sự, ng□ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c□ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ□ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 135; Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Vũ Tài D phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 3.806.013đ án phí dân sự trong hình sự.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của M1nh trong thời hạn 15, kể từ ngày nhận tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP HN;
- Công an huyện M
- Viện kiểm sát ND huyện M
- Thi hành án dân sự huyện M;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Lâm Bình